TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 - PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 41/2025/QĐST-HNGĐ	*Phú Thọ, ngày 18 tháng 11 năm 2025.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 63/2025/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị S, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Xóm Mịn 1, xã Minh Đài, tỉnh Phú Thọ.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho chị Sang: Bà Nguyễn Thị Bích Thuỷ - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước số 01 tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Phùng Văn H, sinh năm 1976;

Địa chỉ: Xóm Mịn 1, xã Minh Đài, tỉnh Phú Thọ.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh Hoàn: Bà Đinh Thị Hạnh - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước số 01 tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào khoản 3, khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 về án phí lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị S và anh Phùng Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Phùng Văn H được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Phùng Văn V, sinh ngày 12/03/2008, kể từ khi ly hôn đến khi con chung đã thành niên. Chị Hoàng Thị S không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh H vì anh H tự nguyện không yêu cầu. Chị Hoàng Thị S có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục, con chung, anh H và gia đình không ai được cản trở. Đối với con chung Phùng Thị T đã thành niên nên anh H và chị S không yêu

cầu Toà án giải quyết.

- Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức: Chị Hoàng Thị S và anh Phùng Văn H không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Chị Hoàng Thị S tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số: 0003510 ngày 14/10/2025 của Cơ quan Thi hành án Dân sự tỉnh Phú Thọ. Trả lại cho chị Hoàng Thị S số tiền tạm ứng án phí là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7a, 7b, và 9 của Luật Thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Phú Thọ (Phòng Giám đốc kiểm tra - TTr & THA);
- VKSND Khu vực 7 - Phú Thọ;
- THADS tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Minh Đài, tỉnh Phú Thọ;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN
Đã ký
Bùi Xuân Trường